

Bản án số: **21 /2025/HS-ST**
Ngày 17 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bắc;
2. Ông Nguyễn Văn Thuật;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đức – Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/HS - ST, ngày 07/5/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST – HS ngày 04/6/2025, đối với bị cáo:

Lê Quang Hòa, sinh năm 1973;

Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam;

Nơi sinh: Huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đồng Muong, xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ Văn hóa: Lớp 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không.

Con ông Lê Quang Sưởng (đã chết) và con bà Kiều Thị Tình (đã chết); Vợ là Hoàng Thị Quyên và bị cáo có 03 con; Bị cáo có 07 chị em ruột, bản thân là thứ 07 trong gia đình.

Tiền án: Chưa có.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 77/QĐ-XPVPHC ngày 30/11/2022 của Hạt kiểm lâm huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt 5.000.000đ về hành vi phá rừng trái pháp luật. Ngày 15/12/2022, Hoà đã chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: UBND huyện Sơn Động, do ông Nguyễn Minh Hải – Chức vụ: Hạt trưởng Hạt kiểm lâm huyện Sơn Động là người đại diện theo ủy quyền; Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Hoàng Văn Trường, sinh năm 1985; Có đơn xin vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Thuốc, xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

2. Bà Hoàng Thị Nam, sinh năm 1992; Có đơn xin vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Thuốc, xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

3. Ông Lãn Văn Khải, sinh năm 1989; Có đơn xin vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Thuốc, xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

4. Bà Vi Thị Lượng, sinh năm 1981; Có đơn xin vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Thuốc, xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

5. Bà Đinh Thị Tiến, sinh năm 1981; Có đơn xin vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Thuốc, xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

6. Ông Chu Văn Nhật, sinh năm 1989; Có đơn xin vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Làng Khang, xã Đại Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

7. Ông Vi Văn Trọng, sinh năm 1987; Có đơn xin vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Làng Khang, xã Đại Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

8. Ông Đỗ Thanh Tùng, Chức danh, đơn vị công tác: Cán bộ Hạt kiểm lâm huyện Sơn Động; vắng mặt

9. Ông Trần Đức Long, sinh năm 1978; Vắng mặt
Nơi cư trú: Tổ dân phố số 4, phường Nham Biền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- *Người làm chứng*: Ông Lưu Văn Hùng, sinh năm 1985; Có đơn xin vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Làng Khang, xã Đại Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Lê Quang Hoà là người đã có 01 tiền sự về hành vi phá rừng trái pháp luật theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 30/11/2022 của Hạt kiểm lâm huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Ngày 28/9/2019, Lê Quang Hoà được Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR043822; số vào sổ cấp GCN: CS 00011; thửa đất số 03; Tờ bản đồ số: Mảnh TĐĐC số 02-2019, tại lô G2, Khoảnh 33; diện tích 224.569,7m², địa chỉ thửa đất tại thôn Hấu 1, xã Phúc Thắng (Nay là thôn Đồng Mương, xã Phúc Sơn), huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; mục đích sử dụng là Rừng tự nhiên quy hoạch rừng sản xuất.

Sau khi nhận giao đất, năm 2020, Hoà đã bắt đầu trồng cây bạch đàn trên khu vực đất trồng gỗ ở khu vực 3 theo biên bản khám nghiệm hiện trường. Ngoài

việc trồng bạch đàn, Hoà cũng đã thực hiện một số biện pháp chăm sóc và bảo vệ rừng tự nhiên tại khu vực 1, khu vực 2 và khu vực 4 (Theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

Ngày 20/4/2021, Hoà và vợ là Hoàng Thị Quyên có ký biên bản thoả thuận với ông Vũ Tiến Mạnh về việc Hoà cho ông Mạnh làm đường đi qua khu rừng sản xuất của gia đình mình để vào khu vườn của gia đình ông Mạnh nhưng không được phép của cơ quan chức năng. Sau khi ký biên bản thoả thuận, ông Mạnh đã thuê máy xúc đến khi rừng của Hoà để làm đường, khi đang làm đường thì bị Hạt kiểm lâm huyện Sơn Động phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động kiểm tra phát hiện nên đã lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 30/11/2022, Hạt kiểm lâm huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 5.000.000đ đối với Lê Quang Hoà về hành vi phá rừng trái pháp luật.

Khoảng đầu tháng 03/2023, do muốn thu dọn ngọn và cành cây bạch đàn sau khi khai thác, Hoà gọi điện thoại cho ông Vi Văn Thắng là người có xưởng đốt than ở thôn Đồng Mương nói với ông Thắng là trên khu vực rừng trồng cây Bạch đàn của Hoà có ít ngọn cây Bạch đàn và có cây rừng tự nhiên xen lẫn cây Bạch đàn ông Thắng có lên lấy về đốt than thì lấy, ông Thắng đồng ý và gọi điện thoại cho Hoàng Văn Thuyên, thuê Thuyên lên rừng của Hoà để cắt ngọn cây Bạch đàn mang về đốt than và bảo Thuyên gọi thêm người đi làm. Sau đó Thuyên gọi thêm Chu Văn Nhật, Vi Văn Trọng đi làm cùng. Buổi chiều ngày hôm sau Thuyên mang 01 cưa máy, Nhật, Trọng mỗi người mang theo 01 con dao phát đi lên khu rừng của gia đình Hoà, thì thấy có nhiều cây Bạch đàn và cây rừng bị chặt hạ thân cây đã bị lấy đi chỉ còn ngọn và cành cây. Thuyên dùng cưa máy cắt những ngọn cây Bạch đàn to thành khúc, còn Nhật, Trọng dùng dao chặt những cành cây nhỏ sắp lại. Sau khi cắt xong Thuyên điện thoại cho ông Thắng, ông Thắng điện thoại cho Lãnh Văn Chiến lái xe ô tô tải đến chở về xưởng đốt than của ông Thắng để đốt than.

Khoảng tháng 05/2023, Hoà lên khu rừng của gia đình kiểm tra thì phát hiện một số khu vực rừng tự nhiên của gia đình bị người khác chặt phá nên Hoà đã điện thoại cho Hoàng Văn Trường, Hoàng Thị Nam, Lãnh Văn Khải, Vi Thị Lượng và Đinh Thị Tiến đến khu vực rừng bị chặt phá để thu gom những ngọn cây, cây nhỏ và cành cây bị chặt phá thành từng đồng để Hoà đốt dọn dẹp rừng với giá 250.000 đồng/ngày công. Sau khi được Hoà thuê đến dọn rừng thì buổi sáng một ngày tháng 05/2023 (Không nhớ ngày), Trường, Lượng, Nam, Khải đến khu rừng của Hoà để dọn dẹp. Khi đi Trường mang theo 01 cưa máy, những người còn lại mỗi người mang theo 01 con dao phát. Trường dùng cưa máy cưa những cành cây to ra thành từng đoạn, còn Lượng, Nam, Khải dùng dao phát chặt những cành cây nhỏ rồi thu gom thành từng đồng. Đến buổi chiều cùng ngày, Hoà từ nhà đi lên rừng rồi dùng bật lửa châm lửa đốt những đồng cây mà Trường, Lượng, Nam, Khải đã thu vào. Quá trình châm lửa đốt Hoà không thực hiện các biện pháp phòng chống cháy rừng nên đã làm ngọn lửa cháy lan sang diện tích 1.715,3m² đất rừng tự nhiên gây chết cháy 33 cây gỗ tự nhiên tại khu vực (1) (theo biên bản khám nghiệm hiện trường). Đến ngày hôm sau Hoà tiếp tục

thuê Trường, Lượng, Nam, Khải và Đinh Thị Tiến đến dọn dẹp rừng cho mình, 05 người này dọn dẹp rừng cho Hoà được 1,5 ngày nữa thì xong.

Ngày 02/6/2023, Hạt kiểm lâm huyện Sơn Động phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động tiến hành kiểm tra phát hiện khu vực rừng tự nhiên của Hoà bị chặt và đốt phá nên đã tiến hành lập biên bản vụ việc đồng thời thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động để giải quyết theo thẩm quyền.

[2]. *Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường được chia thành 04 khu vực như sau:

Khu vực 1: Nằm ở phía tây bắc hiện trường có diện tích 1.715,3m², khu vực này có các cây bụi, dây leo, cây nhỏ và một số cây gỗ đã bị chặt hạ đốt dọn. Qua kiểm đếm có 18 gốc cây gỗ bị chặt hạ không còn thân ở hiện trường; có 05 cây gỗ bị chặt còn thân ở hiện trường; có 33 cây gỗ còn đứng chưa bị chặt hạ đã bị cháy khô hết phần lá; có 05 cây gỗ chưa bị chặt hạ một phần lá cây còn xanh. Trong khu vực này có một số cây rừng chưa cháy hết được thu gom thành nhiều đống; có nhiều than, tro tàn nằm rải rác trên mặt đất.

Khu vực 2: Nằm ở phía đông nam của hiện trường, có diện tích 1.350,9m². Khu vực này đã bị phát luồng và chặt hạ một số cây gỗ còn lại 23 cây gỗ chưa bị chặt hạ. Tại hiện trường còn lại gốc cây bị chặt và một số thân cây bị chặt nằm trên mặt đất, lá của các cây bị chặt đã khô. Qua kiểm đếm có 79 cây gỗ bị chặt hạ, trong đó có 54 cây gỗ bị chặt hạ còn thân tại hiện trường nằm trên mặt đất; 25 gốc cây gỗ bị chặt hạ không còn thân tại hiện trường. Lá của các cây gỗ bị chặt đã khô, sát đường đi có dấu vết của một số đám cháy, cây chưa cháy nằm trên mặt đất.

Khu vực 3: Nằm ở phía nam giữa hiện trường, có diện tích 1.556,6m². Trong khu vực này có các cây bạch đàn được trồng dải rác xen với các cây gỗ tự nhiên đã bị chặt hạ. Các cây bạch đàn có đường kính từ 04cm đến 07cm, chiều cao vút ngọn từ 04m đến 09m chưa bị chặt hạ. Khu vực này các cây gỗ tự nhiên đã bị chặt hạ, qua kiểm đếm có 60 cây bị chặt hạ, trong đó có 13 cây gỗ bị chặt hạ còn thân tại hiện trường, 47 gốc cây bị chặt hạ không còn thân tại hiện trường, nhiều vị trí có dấu vết cháy, than, tro tàn. Một số cành cây bị thu gom thành đống, lá của các cây bị chặt hạ đã khô.

Khu vực 4: Là phần còn lại của hiện trường có diện tích 3.562,1m². Khu vực này đã bị phát trắng. Qua kiểm đếm có 206 cây gỗ rừng bị chặt hạ, trong đó có 116 cây bị chặt hạ còn thân tại hiện trường nằm trên mặt đất; 90 gốc cây gỗ bị chặt hạ không còn thân tại hiện trường. Một phần hiện trường có dấu vết cháy, than, tro tàn trên mặt đất, có một số cây rừng được thu gom thành từng đống đã đốt cháy trên mặt đất, một phần hiện trường chưa bị đốt. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã đo đếm các cây gỗ bị chặt hạ có bảng kê kèm theo.

Quá trình điều tra vụ án Lê Quang Hoà khai nhận khu vực 1 là khu vực Hoà đã châm lửa đốt các đống cây do Hoà thuê Trường, Lượng, Nam, Khải đến thu dọn dẫn

đến cháy lan sang toàn bộ khu vực 1, đối với khu vực 2, 3, 4, Hoà không biết ai là người chặt phá và đốt cháy.

Ngày 19/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 72/QĐ- CQĐT trưng cầu Bộ Nông Nghiệp và phát triển nông thôn giám định trạng thái, loại rừng, mức độ, giá trị thiệt hại lô rừng bị huỷ hoại, chặt phá. Tại kết luận giám định số 64-2024/KL/TCGD ngày 27/9/2024 của Trung tâm tư vấn và phát triển lâm nghiệp Viện Điều tra, Quy hoạch rừng Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn, kết luận:

[3] *Trạng thái rừng tại thời điểm trước khi rừng bị tác động:*

- Khu vực 1: TXB (*rừng lá rộng thường xanh trung bình - Mục 1.2.1.1.1, phụ lục I, Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023*)
 - + Phân chia rừng theo nguồn gốc hình thành là: Rừng tự nhiên, rừng thứ sinh sau khai thác (*Điểm b, Mục 1, Điều 4, Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)
 - + Phân chia rừng theo điều kiện lập địa: Rừng núi đất (*mục 1, điều 5 Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)
 - + Phân chia rừng theo loài cây: Rừng lá rộng thường xanh (*điểm a, mục 1, điều 6 Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*).
 - + Phân chia rừng theo trữ lượng: Rừng trung bình (*điểm b, mục 1, điều 7 Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)
- Khu vực 2: TXB (*rừng lá rộng thường xanh trung bình - Mục 1.2.1.1.1, phụ lục I, Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023*)
 - + Phân chia rừng theo nguồn gốc hình thành là: Rừng tự nhiên, rừng thứ sinh sau khai thác (*điểm b, mục 1, điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)
 - + Phân chia rừng theo điều kiện lập địa rừng là: Rừng núi đất (*mục 1, điều 5, Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)
 - + Phân chia rừng theo loài cây: Rừng lá rộng thường xanh (*điểm a, mục 1, điều 6 Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)
 - + Phân chia rừng tự nhiên theo trữ lượng: Rừng trung bình (*điểm b, Mục 1, Điều 7 Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)
- Khu vực 3: TG (*rừng gỗ trồng núi đất - mục 2.1, phụ lục I, Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023*)
 - + Phân chia theo nguồn gốc hình thành là rừng trồng: Rừng tái sinh tự nhiên từ rừng trồng sau khai thác (*điểm c, mục 2, điều 4, Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)

+ Phân chia rừng theo điều kiện lập địa: Rừng núi đất (*mục 1, điều 5 Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)

+ Phân chia rừng theo loài cây: Rừng lá rộng thường xanh (*điểm a, mục 1, điều 6, Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)

- Khu vực 4: TXB (*rừng lá rộng thường xanh trung bình - Mục 1.2.1.1.1, phụ lục I, Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023*)

+ Phân chia rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên, rừng thứ sinh sau khai thác (*Điểm b, Mục 1, Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)

+ Phân chia rừng theo điều kiện lập địa là: Rừng núi đất (*mục 1, Điều 5, Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)

+ Phân chia rừng theo loài cây: Rừng lá rộng thường xanh (*điểm a, mục 1, Điều 7, Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)

+ Phân chia rừng tự nhiên theo trữ lượng: Rừng trung bình (*điểm b, mục 1, Điều 7, Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018*)

[4] Trạng thái rừng và diện tích sau khi bị tác động: Tổng diện tích rừng bị tác động, huỷ hoại: 8.184,9m². Trong đó, diện tích trạng thái rừng bị tác động của từng khu vực tại vị trí giám định như sau:

+ Khu vực 1: Chuyển từ rừng lá rộng thường xanh trung bình (TXB) sang diện tích khác, diện tích chưa có rừng (DTK). Diện tích rừng bị huỷ hoại: 1.715,3m²;

+ Khu vực 2: chuyển từ rừng lá rộng thường xanh trung bình (TXB) sang diện tích khác, diện tích chưa có rừng (DTK). Diện tích rừng bị tác động tại khu vực 2 là: 1.350,9m²;

+ Khu vực 3: Rừng gỗ trồng núi đất (TG); loài cây trồng: bạch đàn; Diện tích rừng bị tác động: 1.556,6 m²;

+ Khu vực 4: chuyển từ rừng lá rộng thường xanh trung bình (TXB) sang diện tích khác, diện tích chưa có rừng (DTK). Diện tích rừng bị huỷ hoại: 3.562,1m²;

* Thời gian rừng bị tác động từ tháng 03/2023 đến tháng 06/2023;

* Khối lượng gỗ bị thiệt hại: 72,88485m³;

Trong đó: Khối lượng gỗ còn ở hiện trường: 29,45384m³; Khối lượng gỗ đã bị mất, chỉ còn gốc chặt: 43,43101m³;

Khối lượng gỗ từng khu vực: Khu vực 1: 10,37205m³; Khu vực 2: 9,83556m³; Khu vực 3: 21,35333m³; Khu vực 4: 31,32391m³;

* Loại rừng tại vị trí giám định thuộc: Rừng sản xuất.

[5] Ngày 01/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động yêu cầu Hội đồng Định giá tài sản huyện Sơn Động xác định giá trị tài sản của 56 cây gỗ tự nhiên bị chặt hạ, tác động tại khu vực 1; 79 cây gỗ tự nhiên bị chặt hạ, tác động tại khu vực 2; 60 cây gỗ tự nhiên bị chặt hạ, tác động tại khu vực 3; 206 cây gỗ tự nhiên bị chặt hạ, tác động tại khu vực 4, thuộc Khoảnh 33, xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Tại kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 14/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản – UBND huyện Sơn Động kết luận:

- 56 cây gỗ tự nhiên tại khu vực 1 bị chặt hạ, tác động tại thời điểm tháng 03/2023 đến tháng 06/2023 (khối lượng 10,37205 m³) có tổng trị giá: 18.669.690 đồng (Trong đó có 33 cây gỗ tự nhiên chưa bị chặt hạ đã chết cháy khô hết phần lá khối lượng là 6,78210 m³ có trị giá là 12.207.780 đồng; 23 cây gỗ bị chặt hạ (khối lượng 3,58995 m³) có tổng trị giá: 6.461.910 đồng.

- 79 cây gỗ tự nhiên tại khu vực 2 bị chặt hạ tại thời điểm tháng 03/2023 đến tháng 06/2023 (có khối lượng 9,83556 m³) có tổng trị giá: 17.704.008 đồng.

- 60 cây gỗ tự nhiên tại khu vực 3 bị chặt hạ tại thời điểm tháng 03/2023 đến tháng 06/2023 (có khối lượng 21,35333 m³) có tổng trị giá: 42.643.260 đồng.

- 206 cây gỗ tự nhiên tại khu vực 4 bị chặt hạ tại thời điểm tháng 03/2023 đến tháng 06/2023 (có khối lượng 31,32391 m³) có tổng trị giá: 67.088.376 đồng.

Tổng giá trị tài sản (gỗ) bị thiệt hại tại Khoảnh 33, xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang là 146.105.334 đồng.

[6]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Lê Quang Hòa thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

[7]. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Quang Hòa về tội “Hủy hoại rừng”; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 1, khoản 4 Điều 243; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Quang Hòa từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Hủy hoại rừng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/6/2025. Giao bị cáo cho UBND xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phải nộp số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ sung công quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Lê Quang Hòa phải bồi thường cho UBND huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang số tiền 12.207.780đ (ghi nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền trên).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho: Hoàng Văn Trường 01 cưa máy nhãn hiệu “husqvarna”, màu cam, 01 con dao phát, cán bằng gỗ; Vi Văn Lượng, Lãnh Văn Khải, Hoàng Thị Nam, Chu Văn Nhật, Vi Văn Trọng, Đinh Thị Tiến mỗi người 01 con dao phát cán bằng gỗ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Quang Hòa thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại rừng” là đúng người, đúng tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ mức hình phạt. Bị cáo không có tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi và quyết định tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa Hoàng Văn Trường, Vi Văn Lượng, Lãnh Văn Khải, Hoàng Thị Nam, Chu Văn Nhật, Vi Văn Trọng, Đinh Thị Tiến là những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều có đơn xét xử vắng mặt. Những người này vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Quang Hòa thành khẩn khai báo; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận:

Lê Quang Hoà là người đã có tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 77/QĐ-XPVPHC ngày 30/11/2022 của Hạt kiểm lâm huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi phá rừng trái pháp luật. Khoảng tháng 05/2023, Hoà phát hiện khu rừng sản xuất của gia đình tại lô G2, Khoảnh 33; diện tích 224.569,7m², tại thôn Hâu 1, xã Phúc Thắng (Nay là thôn Đồng Mương, xã Phúc Sơn), huyện Sơn Động bị người khác chặt phá nên Hoà đã thuê

Hoàng Văn Trường, Hoàng Thị Nam, Lãnh Văn Khải, Vi Thị Lượng và Đinh Thị Tiến đến khu vực rừng bị chặt phá để thu gom những ngọn cây, cây nhỏ và cành cây bị chặt phá thành từng đống để Hoà đốt dọn dẹp, sau đó Hoà đã dùng bật lửa châm lửa đốt. Quá trình châm lửa đốt Hoà không thực hiện các biện pháp phòng chống cháy rừng nên đã làm ngọn lửa cháy lan sang diện tích 1.715,3m² đất rừng tự nhiên gây chết cháy 33 cây gỗ tự nhiên, tổng khối lượng là 6,78210 m³, trị giá 12.207.780 đồng.

Do đó, Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 06/ 5/ 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Lê Quang Hòa về tội “Hủy hoại rừng” là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hiện nay tình trạng đốt dọn cây trong rừng không thực hiện các biện pháp phòng chống cháy rừng tự nhiên xảy ra trên địa bàn huyện Sơn Động diễn biến phức tạp; chính quyền các địa phương và nhà nước đã áp dụng nhiều biện pháp tuyên truyền, ngăn chặn nhưng không có chiều hướng thuyên giảm. Trong vụ án này bị cáo khi đốt dọn cây gần rừng tự nhiên bị cáo đã không chấp hành quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng nên đã bị cháy lan sang rừng tự nhiên. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý môi trường của Nhà nước, làm cho hệ sinh thái rừng bị hủy hoại, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn nước phục vụ cho đời sống sinh hoạt, sản xuất của nhân dân, là một trong các yếu tố gây ra biến đổi khí hậu, xảy ra lũ lụt, hạn hán. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là rất cần thiết để răn đe bị cáo nói riêng và ngăn ngừa chung; Nhưng trước khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đều tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa cần thiết phải lên một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; tuy nhiên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó chưa cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 65 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt là hình phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ theo quy định tại khoản 4 Điều 243 của Bộ luật Hình sự; Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng nộp phạt tiền để sung công quỹ nhà nước.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: UBND huyện Sơn Động yêu cầu Lê Quang Hoà phải bồi thường thiệt hại số tiền 12.208.780đ để trồng lại cây rừng bản địa. Trước khi mở phiên tòa Hoà đã nộp số tiền bồi thường 12.208.780đ theo biên lai số 0003425 ngày 17/6/2024; do đó trả cho UBND huyện Sơn Động số tiền 12.208.780đ.

[6]. *Về xử lý vật chứng*:

Quá trình điều tra Hoàng Văn Trường giao nộp 01 cửa máy nhãn hiệu “husqvarna”, màu cam, 01 con dao phát, cán bằng gỗ; Vi Văn Lượng, Lãnh Văn Khải, Hoàng Thị Nam, Chu Văn Nhật, Vi Văn Trọng, Đinh Thị Tiến mỗi người giao nộp 01 con dao phát cán bằng gỗ. Hoàng Văn Trường, Vi Văn Lượng, Lãnh Văn Khải, Hoàng Thị Nam, Chu Văn Nhật, Vi Văn Trọng, Đinh Thị Tiến là những người được Hoà thuê đến để gom các cành cây, ngọn cây đã bị người khác chặt phá từ trước nên không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Hoàng Văn Trường, Vi Văn Lượng, Lãnh Văn Khải, Hoàng Thị Nam, Chu Văn Nhật, Vi Văn Trọng, Đinh Thị Tiến các tài sản trên.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

[7] *Đối với những người liên quan*:

Đối với Hoàng Văn Trường, Vi Thị Lượng, Lãnh Văn Khải, Hoàng Thị Nam và Đinh Thị Tiến, là những người được Hoà thuê đến để gom các cành cây, ngọn cây đã bị người khác chặt phá từ trước, phát cây nhỏ và tập kết thành đống tại khu vực rừng của Hoà. Quá trình điều tra xác định, những người này chỉ làm thuê cho Hoà không biết khu rừng của Hoà là rừng tự nhiên, không có ý thức giúp sức cho Hoà nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có cơ sở.

Đối với Vi Văn Thắng, Lãnh Văn Chiến, Chu Văn Nhật, Hoàng Văn Thuyên và Vi Văn Trọng. Thắng là người được Hoà điện thoại bảo lên khu rừng của Hoà lấy củi về đốt than, sau đó Thắng đã thuê Chiến, Nhật, Thuyên, Trọng lên khu rừng của Hoà để chặt những ngọn và cành cây đã bị chặt từ trước, những người này không tham gia chặt phá rừng, không giúp sức cho Hoà huỷ hoại rừng nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có cơ sở.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo Lê Quang Hoà phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Áp dụng điểm g khoản 1, khoản 4 Điều 243; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang Hòa 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Hủy hoại rừng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/6/2025. Giao bị cáo cho UBND xã Phúc Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Quang Hòa phải nộp số tiền 20.000.000đ sung công quỹ nhà nước.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự:

Số tiền 12.208.780đ (mười hai triệu, hai trăm linh tám nghìn, bảy trăm tám mươi đồng) Lê Quang Hòa nộp trả cho UBND huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho: Hoàng Văn Trường giao nộp 01 cửa máy nhãn hiệu “husqvarna”, màu cam, 01 con dao phát, cán bằng gỗ; Vi Văn Lượng, Lãnh Văn Khải, Hoàng Thị Nam, Chu Văn Nhật, Vi Văn Trọng, Đinh Thị Tiến mỗi người 01 con dao phát cán bằng gỗ.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

[5]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Quang Hòa phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND huyện;
- CQCSĐT Công an tỉnh BG;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh BG;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã Phúc Sơn;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Toàn